

Số: 60/QĐ-THNH

Ninh Hòa, ngày 03 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế công khai trong hoạt động giáo dục của nhà trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NINH HOÀ

Căn cứ Thông Tư số 28/2020/TT-BGD-ĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GD&ĐT Thông tư quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-THNH ngày 20/9/2024 của Trường Tiểu học Ninh Hoà về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công khai trong hoạt động giáo dục năm học 2024- 2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế công khai trong hoạt động giáo dục của trường Tiểu học Ninh Hoà.

Điều 2. Các tổ chuyên môn, đoàn thể, viên chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử
- Như Điều 2;
- Lưu HS công khai.



QUY CHẾ

Công khai trong các hoạt động giáo dục của nhà trường theo Thông tư 09/2024 / TT- BGDDT

(Kèm theo Quyết định số 60/QĐ- THNH ngày 03/10/2024
của trường Tiểu học Ninh Hoà)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về công khai trong hoạt động của nhà trường gồm nội dung công khai, cách thức và thời điểm công khai, tổ chức thực hiện.
- Quy chế này áp dụng đối với tổ chuyên môn, các bộ phận, đoàn thể đội ngũ viên chức nhà trường và các cá nhân có liên quan.
- Việc thực hiện công khai các nội dung không nêu trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.
- Quy định về công khai trong Quy chế này không áp dụng đối với thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật.

Điều 2: Mục đích của công khai

- Minh bạch các thông tin có liên quan của nhà trường để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, học sinh gia đình học sinh và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của nhà trường.
- Tăng cường trách nhiệm giải trình của nhà trường.

Điều 3: nguyên tắc thực hiện công khai

- Việc thực hiện công khai đảm bảo đúng các quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật liên quan.
- Thông tin công khai đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời để tiếp cận.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG CÔNG KHAI

Điều 4: Thông tin chung về nhà trường

Thông tin	Chi tiết
1. Tên cơ sở giáo dục	Trường Tiểu học Ninh Hoà
2. Địa chỉ	Thôn Thanh Thượng, xã Ninh Hoà
3. Điện thoại	0911.42.3388

Thông tin	Chi tiết
4. Email	tieuhocninhhoa@gmail.com
5. Công thông tin điện tử	https://ninhbinh.edu.vn/thninhhoa https://www.facebook.com/tieuhocninhhoa

6. *Loại hình trường*: Trường công lập do ủy ban nhân dân huyện Hoa Lư quản lý trực tiếp và Phòng Giáo dục Đào tạo Hoa Lư quản lý chuyên môn theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

7. *Tầm nhìn sứ mệnh giá trị cốt lõi triết lý giáo dục của nhà trường.*

7.1 Tầm nhìn trường tiểu học Ninh Hoà trở thành trường tiểu học chất lượng cao.

7.2. Sứ mệnh

- Môi trường giáo dục: Thân thiện, tích cực, tin tưởng, tiên tiến, tạo điều kiện để học sinh phát huy năng lực, phẩm chất, năng khiếu, của cá nhân đồng thời duy trì các nét đẹp truyền thống đạo đức của con người Việt Nam.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy nâng cao chất lượng giáo dục.

- Viên chức: Đoàn kết, tự giác, trách nhiệm, sáng tạo.

- Học sinh: Lễ phép, tự tin, tự học, sáng tạo.

7.3 Giá trị cốt lõi: Tập trung vào 8 giá trị cốt lõi

- Tự giác và trách nhiệm.

- Hợp tác chia sẻ.

- Đồng cảm và thân thiện.

- Ham học và tự học.

- Sáng tạo và đổi mới.

- Học sinh là trung tâm.

- Giáo viên là quan trọng.

- Tôn trọng sự khác biệt.

- Toàn diện về đạo đức năng lực phẩm chất và kiến thức.

7.4. Triết lý giáo dục

Học để biết cách học, học để làm, học để cùng chung sống học để sáng tạo!

(*Learning to learn, learning to do, learning to live together, learning to create!*).

8. *Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường.*

Trường Tiểu học Ninh Hoà được thành lập năm 1949, khi thành lập trường mang tên là trường Ba Chu, lúc đó có 3 lớp học. Sau một thời gian trường được đổi tên thành trường Cấp 1 Ninh Hoà. Năm 1978 được sát nhập với trường cấp 2 và đổi thành trường cấp 1,2 Ninh Hoà (nay là trường Trung học cơ sở Ninh Hoà). Từ năm 1993 cho đến nay, trường được tách và đổi tên thành trường Tiểu học Ninh Hoà.

9. *Thông tin người đại diện:*

Họ và tên: Lã Thị Hồng Lan

Chức vụ: Hiệu trưởng

SĐT: 0911.42.3388

Email:

lanlannb3388@gmail.com

Họ và tên: Đinh Thế Anh

Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

SĐT: 0917.91.5551

Email: Dinhthe.a@gmail.com

10. Tổ chức bộ máy.

a) Quyết định thành lập.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

c) Quyết định bổ nhiệm, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng,

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của BGH nhà trường.

11. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính, chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, các quy định, quy chế.

Điều 5. Thu chi tài chính

1. Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

Công khai tài chính theo Thông tư số 61/ 2017 (15/06/2017) của Bộ tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được nhà nước hỗ trợ.

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); (thực hiện thu, chi theo hướng dẫn tại công văn 1362/SGD KHTC ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục Ninh Bình về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2024- 2025)chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2.Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

Điều 6. Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

Vị trí việc làm	Tổng số	Nữ	Trình độ ĐH	TĐ LLCT	Ngoại ngữ,	Tin học	Ghi chú
Tổng số							
1. CBQL	2	1	2	2	2	2	
2. Giáo viên							
2.1. Tiểu học	16	16	16	0	16	16	
2.2. Tiếng anh	2	2	2		2	2	
2.3. Tin học	1	1	1		1	1	
2.4. GDTC	1	1	1		1	1	
2.5. Âm nhạc	1	1	1		1	1	
2.6. Mỹ thuật							GVLT
3. Nhân viên							
3.1. Kế toán	1	1	1		1	1	HĐ111
3.2. TVTB	1	1	1		1	1	

2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu sử dụng chung:

Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Danh mục	Tổng diện tích	Số lượng học sinh	Bình quân diện tích/học sinh	So với yêu cầu tối thiểu
Diện tích toàn trường	6686 m ²	531	12,6 m ² /1 học sinh	Tối thiểu 10/ m ² /1 học sinh
- Điểm trường chính	6686 m ²			

b) Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng khối phụ trợ; khu vui chơi, sân TDTT, hạ tầng kỹ thuật đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có, số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị ; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục; số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn sử dụng theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo công khai quyết định.

Công khai Quyết định 292/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5, lớp 9, lớp 12 và điều chỉnh Danh mục sách giáo khoa tiếng Anh lớp 1, lớp 2, lớp 4 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình).

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Điều 7. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

- Kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2024- 2025.
- Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục năm học 2024- 2025.
- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.
- Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

- Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường:
 - Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;
 - Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình Tiểu học.

CHƯƠNG III CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN CÔNG KHAI

Điều 8. Cách thức công khai

1. Công khai trên cổng điện tử của nhà trường Tiểu học Ninh Hoà :
<https://ninhbinh.edu.vn/thninhhoa>

a) Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục của nhà trường tính đến ngày 30 tháng 6 hằng năm;

b) Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo phụ lục kèm theo Quy chế này:

Phụ lục I. Mẫu báo cáo thường niên của nhà trường thực hiện chương trình giáo dục tiểu học .

2. Nhà trường thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới trong kỳ họp phụ huynh đầu năm học mới.

3. Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật:

- Việc bố trí nội dung công khai được quy định tại điểm a, b trên cổng thông tin điện tử do cơ sở giáo dục quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

+ Niêm yết ở phòng Hội đồng, thông qua cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường.

- Đối với nội dung công khai các chế độ của học sinh ngoài nội dung công khai trên nhà trường triển khai đến PHHS thông qua hội nghị CMHS và thông báo tới GVCN qua tin nhắn chuyển tới PHHS.

Điều 9. Thời gian công khai

1. Thời điểm công khai

a) Công bố công khai các nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 14 của TT 09/ 2024/ TT BGD trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hàng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

b) Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/ 2024 TT- BGD trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai. Thời gian niêm yết công khai (nếu có) tối thiểu là 90 ngày và sau khi niêm yết phải lưu giữ tài liệu công khai để đảm bảo cho việc tiếp cận thông tin tối thiểu là 05 năm kể từ ngày niêm yết.

3. Ngoài ra nhà trường phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức thực hiện

1. Ban chỉ đạo

- Xây dựng quy chế; Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện Quy chế công khai năm học 2024- 2025.

2. Hiệu trưởng.

Chịu trách nhiệm thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công khai và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban chỉ đạo; Triển khai tất cả các văn bản có liên quan về công tác công khai tới Ban chỉ đạo; Tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này; Phổ biến Quy chế công khai này đến viên chức cho nhà trường để thực hiện; Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo

Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả công việc được phân công; nghiên cứu kỹ các văn bản, danh mục công khai để đảm bảo hoàn thành các biểu mẫu báo cáo theo quy định, đúng thời điểm, hình thức công khai theo quy định.

4. Ban chấp hành Công Đoàn động viên đoàn viên công đoàn viên chức thực hiện đúng quy chế và giám sát phối hợp với Ban chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch công khai.

5. Viên chức nhà trường

Viên chức nhà trường và các cá nhân cũng liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra để thực hiện công khai của nhà trường.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03/10/2024. Quy chế này thay quy chế công khai năm 2023 của Trường Tiểu Học Ninh Hòa.

2. Trường hợp pháp luật có quy định khác của nội dung, hình thức, thời gian, thời điểm thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

3. Cán bộ quản lý, tổ chuyên môn, đoàn thể, bộ phận và viên chức nhà trường và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Các thành viên Ban chỉ đạo;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu hồ sơ công khai.

HIỆU TRƯỞNG



Lã Thị Hồng Lan

